

UBND TỈNH LONG AN
HỘI ĐỒNG THI THĂNG HẠNG
VIÊN CHỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 267/SNV-HĐTTH

Long An, ngày 31 tháng 01 năm 2019

V/v tổ chức thi thăng hạng viên chức
hành chính năm 2018

Kính gửi:

- Sở, ngành tỉnh;
- Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp;
- Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh;
- UBND huyện, thị xã, thành phố.

Căn cứ Quyết định số 137/QĐ-UBND ngày 11/01/2019 của UBND tỉnh về việc thành lập Hội đồng thi thăng hạng viên chức hành chính trong đơn vị sự nghiệp công lập năm 2018; văn bản số 6409/BNV-CCVC ngày 28/12/2018 của Bộ Nội vụ về việc tổ chức thi nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức hành chính năm 2018;

Hội đồng thi thăng hạng viên chức hành chính trong đơn vị sự nghiệp công lập năm 2018 của tỉnh thông báo việc tổ chức kỳ thi thăng hạng viên chức hành chính năm 2018, như sau:

1. Đối tượng dự thi

Viên chức đang làm việc tại bộ phận hành chính, quản trị, tổng hợp, tổ chức cán bộ, kế hoạch tài chính, được xếp lương nhân viên (01.005), cán sự (01.004), cao đẳng (A0).

2. Điều kiện dự thi

Viên chức đăng ký dự thi thăng hạng viên chức hành chính năm 2018 khi có đủ các điều kiện sau đây:

a) Đơn vị sự nghiệp có nhu cầu, có vị trí việc làm tương ứng với chức danh dự thi.

b) Được cấp có thẩm quyền đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trong thời gian công tác 03 năm liên tục gần nhất (tính đến thời hạn nộp hồ sơ dự thi thăng hạng viên chức theo thông báo của cơ quan có thẩm quyền); có phẩm chất và đạo đức nghề nghiệp; không trong thời gian thi hành kỷ luật hoặc trong thời gian đang bị cơ quan, đơn vị có thẩm quyền xem xét xử lý kỷ luật.

c) Có năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ để đảm nhận vị trí việc làm tương ứng với chức danh cao hơn chức danh hiện giữ trong cùng ngành chuyên môn.

d) Đáp ứng yêu cầu về trình độ đào tạo, bồi dưỡng và năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của chức danh dự thi tương ứng với ngạch cán sự (dự thi lên cán sự), của ngạch chuyên viên (dự thi lên chuyên viên) theo quy định tại Thông tư số 11/2014/TT-BNV ngày 09/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định chức danh, mã số ngạch và tiêu chuẩn nghiệp vụ chuyên môn các ngạch công chức chuyên ngành hành chính.

đ) Đáp ứng yêu cầu về thời gian xếp lương ở chức danh tương ứng dự thi:

- Thi từ nhân viên, cán sự lên chuyên viên:

+ Có thời gian xếp lương cán sự hoặc tương đương tối thiểu 03 năm, trong đó có 01 năm gần nhất xếp lương cán sự (mã số 01.004) tính đến thời hạn nộp hồ sơ đăng ký dự thi.

+ Trường hợp đang xếp lương nhân viên hoặc tương đương tối thiểu là 05 năm, trong đó có 01 năm gần nhất xếp lương nhân viên tính đến thời hạn nộp hồ sơ đăng ký dự thi.

- Thi từ nhân viên lên cán sự:

Viên chức đã được bổ nhiệm và xếp lương nhân viên hoặc tương đương tối thiểu là 03 năm, trong đó có 01 năm gần nhất xếp lương nhân viên tính đến thời hạn nộp hồ sơ đăng ký dự thi.

3. Tiêu chuẩn dự thi

Viên chức đăng ký dự thi thăng hạng viên chức hành chính năm 2018 phải có đủ các điều kiện dự thi quy định tại Mục 2 văn bản này và phải đạt các tiêu chuẩn sau:

3.1. Thi từ nhân viên, cán sự lên chuyên viên:

- Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên với chuyên ngành đào tạo phù hợp với ngành, lĩnh vực công tác;

- Có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước ngạch chuyên viên;

- Có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc có chứng chỉ tiếng dân tộc đối với những vị trí việc làm yêu cầu sử dụng tiếng dân tộc;

- Có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

3.2. Thi từ nhân viên lên cán sự:

a) Có bằng tốt nghiệp cao đẳng với chuyên ngành đào tạo phù hợp với yêu cầu vị trí việc làm;

c) Có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 1 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc có chứng chỉ đào tạo tiếng dân tộc thiểu số do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp đối với công chức đang làm việc ở vùng dân tộc thiểu số;

d) Có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin hoặc chứng chỉ tin học ứng dụng tương đương”.

4. Hình thức, nội dung thi

4.1. Đối với thi thăng hạng viên chức từ nhân viên lên cán sự

a) Môn kiến thức chung:

- Hình thức thi: Thi viết.

- Nội dung thi: Kiểm tra kiến thức, năng lực hiểu biết của viên chức dự thi về quản lý hành chính nhà nước; pháp luật về viên chức; chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước về ngành, lĩnh vực phù hợp với tiêu chuẩn của cán sự.

- Thời gian thi là 90 phút.

b) Môn chuyên môn, nghiệp vụ:

- Hình thức thi: Thi trắc nghiệm trên máy vi tính.

- Nội dung thi: Kiểm tra và đánh giá trình độ, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của viên chức theo yêu cầu của cán sự.

- Thời gian thi: 30 phút.

c) Môn ngoại ngữ (tiếng Anh):

- Hình thức thi: Thi trắc nghiệm trên máy vi tính.

- Nội dung thi: Kiểm tra kỹ năng đọc, viết ở trình độ tương đương bậc 1 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

- Thời gian thi: 60 phút.

4.2. Đối với thi thăng hạng viên chức từ nhân viên, cán sự và viên chức xếp lương cao đẳng lên chuyên viên

a) Môn kiến thức chung:

- Hình thức thi: Thi viết.

- Nội dung thi: Kiểm tra kiến thức, năng lực hiểu biết của viên chức dự thi về quản lý hành chính nhà nước; phân công, phân cấp, ủy quyền; pháp luật về đơn vị sự nghiệp công lập và về viên chức; chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước về ngành, lĩnh vực phù hợp với tiêu chuẩn của chuyên viên.

- Thời gian thi: 120 phút.

b) Môn chuyên môn, nghiệp vụ:

- Hình thức thi: Thi trắc nghiệm trên máy vi tính.

- Nội dung thi: Kiểm tra và đánh giá trình độ, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của viên chức theo yêu cầu của chuyên viên.

- Thời gian thi: 30 phút.

c) Môn ngoại ngữ (tiếng Anh):

- Hình thức thi: Thi trắc nghiệm trên máy vi tính.

- Nội dung thi: Kỹ năng đọc, viết ở trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

- Thời gian thi: 60 phút.

5. Miễn thi môn ngoại ngữ

Viên chức tính đến thời điểm cuối cùng nộp hồ sơ đăng ký dự thi thăng hạng được miễn thi môn ngoại ngữ khi có một trong các điều kiện sau:

- Viên chức có tuổi đời từ đủ 55 tuổi trở lên đối với nam và từ đủ 50 tuổi trở lên đối với nữ.

- Viên chức có bằng tốt nghiệp thứ hai là bằng ngoại ngữ (trường hợp viên chức chỉ có một bằng đại học là đại học ngoại ngữ thì phải đăng ký thi ngoại ngữ khác).

- Viên chức tốt nghiệp đại học, sau đại học ở nước ngoài hoặc học bằng tiếng nước ngoài tại Việt Nam.

- Viên chức có chứng chỉ ngoại ngữ tương đương cấp độ B1 khung Châu Âu trở lên theo quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 05/2012/TT-BGDĐT ngày 15/02/2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đào tạo trình độ tiến sĩ ban hành kèm theo Thông tư số 10/2009/TT-BGDĐT ngày 07/5/2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, còn trong thời hạn 02 năm tính đến thời điểm nộp hồ sơ dự thi, do các cơ sở đào tạo ngoại ngữ có uy tín trong nước, các trung tâm khảo thí ngoại ngữ quốc tế cấp chứng chỉ (được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận).

- Viên chức có bằng tốt nghiệp thạc sĩ, tính từ ngày 15/4/2011 trở lại đây (theo quy định tại Thông tư số 10/2011/TT-BGDĐT ngày 28/02/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ, đạt trình độ ngoại ngữ ở mức tương đương cấp độ B1 hoặc bậc 3 của khung Châu Âu trở lên).

- Viên chức có bằng tốt nghiệp tiến sĩ, tính từ ngày 22/6/2009 trở lại đây (theo quy định tại Thông tư số 10/2009/TT-BGDĐT ngày 07/5/2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ tiến sĩ và Thông tư số 05/2012/TT-BGDĐT, trước khi bảo vệ luận án có chứng chỉ ngoại ngữ tương đương cấp độ B2 hoặc bậc 4 trở lên theo khung Châu Âu).

6. Hồ sơ đăng ký dự thi

a) Đơn đăng ký dự thi thăng hạng;

b) Bản sơ yếu lý lịch của viên chức có xác nhận của cơ quan sử dụng hoặc quản lý viên chức theo Mẫu số 2 ban hành kèm theo Thông tư số 12/2012/TT-BNV của Bộ trưởng Bộ Nội vụ;

b) Bản nhận xét, đánh giá của người đứng đầu cơ quan sử dụng viên chức không giữ chức vụ quản lý hoặc người đứng đầu cơ quan, tổ chức có thẩm quyền bổ nhiệm viên chức quản lý;

c) Bản sao các văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của ngạch đăng ký dự thi thăng hạng được cơ quan có thẩm quyền chứng thực;

Hồ sơ đăng ký dự thi của mỗi viên chức được để trong một phong bì riêng có kích thước 250 x 340.

7. Phí dự thi, thời gian, địa điểm ôn thi và thi thăng hạng

- **Phí dự thi thăng hạng:** Theo Thông tư số 228/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức; phí dự thi nộp về Hội đồng thi (khi có thông báo mức thu phí của Hội đồng thi).

- **Thời gian ôn và thi:** Trong tháng 3/2019 (trước ngày thi ít nhất 15 ngày, Hội đồng thi sẽ gửi thông báo triệu tập thí sinh dự thi và thông báo cụ thể thời gian ôn, thi).

- **Địa điểm ôn và thi:** Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo, số 238, đường Huỳnh Văn Đảnh, Phường 3, thành phố Tân An, tỉnh Long An.

8. Thủ tục, trách nhiệm của các sở, ngành tỉnh, UBND huyện, thị xã, thành phố và viên chức dự thi thăng hạng

a) Các sở, ngành tỉnh, UBND huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm thông báo công khai cho toàn thể viên chức trong đơn vị sự nghiệp công lập

thuộc phạm vi quản lý nội dung văn bản này để mọi viên chức có đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định đăng ký dự thi.

Đồng thời, Thủ trưởng các sở, ngành tỉnh, Chủ tịch UBND huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm về lý lịch, phẩm chất đạo đức, văn bằng, chứng chỉ, thời gian giữ ngạch nhân viên, cán sự và các điều kiện, tiêu chuẩn khác của viên chức được cử dự thi thăng hạng.

b) Viên chức có đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định đều có quyền đăng ký dự thi. Viên chức đăng ký dự thi thăng hạng phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác của nội dung hồ sơ đăng ký dự thi; mọi gian dối, khai man, thiếu trung thực liên quan đến nội dung hồ sơ dự thi thăng hạng sẽ bị xử lý theo quy định pháp luật.

c) Thủ trưởng các sở, ngành tỉnh và Chủ tịch UBND huyện, thị xã, thành phố gửi văn bản cử viên chức dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức năm 2018 kèm theo danh sách (có xác định rõ trường hợp thuộc diện miễn thi ngoại ngữ) và hồ sơ đăng ký của viên chức có đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự thi (theo mẫu số 3 ban hành kèm theo Thông tư số 12/2012/TT-BNV) về Thường trực Hội đồng thi (Sở Nội vụ) **chậm nhất vào ngày 20/02/2019**.

Hội đồng thi thăng hạng viên chức hành chính trong đơn vị sự nghiệp năm 2018 của tỉnh thông báo đến sở, ban, ngành tỉnh và UBND huyện, thị xã, thành phố để phổ biến đến toàn thể viên chức thuộc thẩm quyền quản lý được biết và đăng ký dự thi thăng hạng viên chức năm 2018 đảm bảo dân chủ, công khai và minh bạch./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ CC-VC (Bộ Nội vụ);
- UBND tỉnh (b/c);
- Thành viên HĐ thi;
- Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học;
- Phòng Nội vụ huyện, tx, tp;
- Lưu: VT, TCBCCCVC, B.



**GIÁM ĐỐC SỞ NỘI VỤ
Nguyễn Văn Bon**